

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HSST

Ngày: 30 - 01 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Diệu
2. Bà Bùi Thúy Mở

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Chính, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị H (tức Phạm Thu P), sinh năm 1970; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20 Lô 5 X, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Hữu V và bà Vương Thị X; có 01 con sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 18 tháng 7 năm 2018; có mặt.

Bị hại: Ông Đào Kim H, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (là vợ của ông Đào Kim H); vắng mặt.

- Anh Đào Thanh S, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (là con của ông Đào Kim H); có mặt.

- Anh Đào Mạnh K, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (là con của ông Đào Kim H); vắng mặt.

- Chị Đào Thị Lan P , sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Q , tỉnh Thái Bình ( là con của ông Đào Kim H ); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị L , anh Đào Mạnh K , chị Đào Thị Lan P là anh Đào Thanh S ; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Phạm Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 13/10/2017, tại khu vực đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng xảy ra vụ tai nạn giao thông do Phạm Thị H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16M3-6972 đi theo hướng Q, quận H, thành phố Hải Phòng đi sai phần đường, làn đường ở khu vực dốc lên cầu Kiền đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 17B5-023.57 do ông Đào Kim H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: ông Đào Kim H bị thương được đưa đi cấp cứu, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày tử vong.

Tiến hành khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết: Vùng giữa lòng mày phải có vết rách da hình sao (kích thước 05cm x 04cm) sâu sát xương, để lộ xương trần hố mắt phải bị vỡ. Từ vùng nhân trung phải dọc xuống hai môi bên phải cằm phải xây xước trợt da (kích thước 8,5cm x 07cm), hướng xước xác định được từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Hai môi bên phải bị bầm dập, gãy răng số 01, 02 hàng bên phải. Vùng cằm phải thẳng xuống ngực phải xương ức có một số vết xây xước nhỏ (kích thước 07cm x 03cm), mu bàn tay trái có xây xước trợt da (kích thước 01cm x 0,9cm), dải rác mặt sau cẳng tay phải có một số vết xây xước da nhỏ. Sờ nắn thấy di lệch đốt sống cổ số 4-5. Theo bản Kết luận giám định số 198/2017-GĐPY ngày 20/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân ông Đào Kim H chết là do đa chấn thương (Bút lục số 34, 36 – 37).

Quá trình khám nghiệm Cơ quan điều tra thu thập mẫu máu của nạn nhân Đào Kim H để tiến hành giám định nồng độ cồn trong máu, kết quả: Trong mẫu máu của ông H có tìm thấy thành phần Etanol, hàm lượng Etanol trong máu là 244,95mg/100ml máu.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết: mặt đường rộng 10,5m được trải nhựa apphan, đoạn đường dốc, thẳng, trên mặt đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng chia đôi phần đường; hai bên lề đường có hệ thống tôn sóng, có dải phân cách cứng phân chia phần đường dành cho xe đạp, xe thô sơ. Xe mô tô biển kiểm soát 16M3-6972 dựng đứng, ép sát vào hệ thống tôn sóng trên lề đường bên phải, trục bánh xe phía trước và phía sau của xe mô tô này lần lượt cách mép đường bên phải là 0,5m và 0,2m. Một biển chỉ dẫn đường dành cho xe ô tô và mô tô được cắm ở vị trí đầu dải phân cách cứng (phân chia đường dành cho xe ô tô, mô tô với đường dành cho xe thô sơ) phía bên phải, phần đầu cột biển báo cao 03m, được sơn màu trắng đỏ xen kẽ bị cong gập, mặt ngoài cột biển báo tại vị trí được sơn nền màu trắng có đám vết mài xước tróc sơn (kích thước

10cm x 07cm), tâm vết này cách mặt đất 86cm, vị trí cột biển báo bị cong gập cách mặt đường 60cm. Một đám máu nhỏ trên mặt đường (kích thước 0,1m x 0,1m), tâm cách mép đường bên là 1,5m. Một vết cày xước mặt đường rõ, đứt đoạn dài 1,2m, điểm đầu cách mép đường bên trái là 2,7m; điểm cuối nằm dưới vị trí xe mô tô biển kiểm soát 17B5-023.57. Xe mô tô biển kiểm soát 17B5-023.57 đổ nghiêng trái trên mặt đường, trục bánh xe phía trước và phía sau của xe mô tô này lần lượt cách mép đường bên trái là 2,4m và 2,1m. Mặt ngoài tôn sòng bên phải (gần vị trí xe mô tô biển kiểm soát 16M3-6972) có đám vết mài trượt, sạch bụi (kích thước 40cm x 50cm):

Tiến hành khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết:

- Xe mô tô biển kiểm soát 17B5-023.57: Mặt ngoài tay phanh phía trước bên phải có vết mài trượt (kích thước 12cm x 0,5cm); mặt ngoài phía trước tay lái bên phải có vết mài trượt (kích thước 0,2cm x 0,3cm), trên bề mặt các vết này có bám dính lại tạp chất lạ màu trắng dạng sơn. Cánh yếm chắn gió phía trước bên phải bị bật rời, đầm núm tay phanh bên trái phía trước có nhiều vết bị mài xước, sáng kim loại (kích thước 02cm x 1,5cm) không rõ chiều. Mặt dưới bàn chân chống phía trước bên trái trong tư thế gập, có đám vết mài xước kim loại (kích thước 07cm x 04cm). Mặt ngoài nóc máy phía sau bên trái bị mài xước (kích thước 36cm x 04cm) có chiều từ trước về sau.

- Xe mô tô biển kiểm soát 16M3-6972: Mặt ngoài phía trước chắn bùn trước bị mài xước nhựa (kích thước 24cm x 19cm) có bám dính lại tạp chất lạ màu đen. ½ chắn bùn phía trước bên phải nứt gãy. Mặt ngoài phía trước cánh yếm bên trái bị mài xước nhựa (kích thước 13cm x 06cm), trên bề mặt có bám dính tạp chất lạ màu trắng xám.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị H khai: H không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật. H sống như vợ chồng với anh Hoàng Đạo H. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/10/2017, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 16M3-6972 về nhà. Khi đến đoạn dốc cầu K, H đang đi chiều bên phải đường, điều khiển xe mô tô đi về phía bên trái đường, đi vào phần đường của xe ngược chiều để rẽ vào lối rẽ sát chân cầu đi về thôn 3 xã K, huyện Thủy Nguyên. H điều khiển xe đi chậm, với tốc độ khoảng 10 – 15km/h, H quan sát thấy phía trước cách xe mô tô của H khoảng 10m có 01 xe mô tô đi ngược chiều với tốc độ nhanh, va chạm vào tay lái của H làm xe mô tô của H loạng choạng đâm vào thành lan can cầu. Sau đó, H gọi điện thoại cho anh H đến cùng H đưa nạn nhân đi cấp cứu.

Tại Công văn số 3482/SGTVT-PT&NL ngày 26/12/2018 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng xác định: Phạm Thị H không có tên trong danh sách những người được Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp giấy phép lái xe.

Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của ông Đào Kim H là anh Đào Thanh S yêu cầu H phải bồi thường 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), nhưng H chưa bồi thường số tiền trên. Đối với phần xe mô tô bị hư hỏng, anh S tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện, không bị ép buộc.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và yêu cầu H phải bồi thường số tiền 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố với bị cáo Phạm Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 48 đến 54 tháng tù. Về phần bồi thường thiệt hại: ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo H bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo mong đại diện hợp pháp của bị hại tha lỗi cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai không có giấy phép lái xe, mọi lần bị cáo đi xe đạp nhưng hôm đó xe đạp bị hỏng nên bị cáo tự ý lấy xe máy đi cho kịp giờ. Khi bị cáo đi làm về rẽ sang đường, bị cáo đi sát lề đường theo hướng ngược chiều, đi được khoảng 10 mét (lối bị cáo định rẽ về nhà cách còn khoảng 30 mét), bị cáo đi với tốc độ 10 đến 15 km/giờ, cách 10 mét bị cáo phát hiện một người đàn ông đi ngược chiều bị cáo với tốc độ nhanh nhưng đi đúng phần đường, khi hai xe song song nhau thì tay ga của xe bị cáo quyết vào tay ga bị hại. Bị cáo sợ hãi loạng choạng khoảng 4 đến 5 mét thì đầu xe đâm vào thành lan can cầu. Bị cáo nghe tiếng rầm, bị cáo quay lại thấy bị hại nằm bất động. Khi xảy ra vụ việc không có ai chứng kiến. Phạm Thị H khai cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bản kết luận giám định pháp y số 198/2017-GDPY ngày 20/10/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám

nghiêm xe và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/10/2017 bị cáo Phạm Thị H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô ở khu vực dốc lên cầu, đi không đúng phần đường, làn đường quy định, không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình mà đi vào phần đường của xe ngược chiều đã va chạm với xe mô tô đi ngược chiều do ông Đào Kim H điều khiển dẫn đến hậu quả nghiêm trọng gây nên cái chết của người bị hại. Bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác. Để đấu tranh phòng chống vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ bằng pháp luật hình sự, Nhà nước quy định tội phạm và hình phạt đối với hành vi này. Bị cáo Phạm Thị H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng đối với bị cáo. Bị cáo Phạm Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có lỗi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng trong tình hình hiện nay loại tội phạm này ngày càng có chiều hướng gia tăng, gây nhiều đau thương, mất mát, tổn thất về người và tài sản, gây nhiều bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Ý thức chấp hành pháp luật tham gia giao thông còn kém nên gây ra nhiều vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội. Lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tù là thỏa đáng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Phạm Thị H bồi thường cho bà Phạm Thị L, anh Đào Thanh S, anh Đào Mạnh K, chị Đào Thị Lan P số tiền 60.000.000 đồng bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

[6]. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H (tên gọi khác là Phạm Thu P) phạm tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 18 tháng 7 năm 2018.

- Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự; ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Phạm Thị H bồi thường cho đại diện của bị hại là bà Phạm Thị L , anh Đào Thanh S , anh Đào Mạnh K , chị Đào Thị Lan P số tiền 60.000.000 đồng. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. tổng cộng bị cáo phải nộp 3.200.000 đồng án phí sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Lý**